



VAN KHÍ KẾT HỢP

Model C10

BERMAD C10 là van khí kết hợp chất lượng cao cho nhiều mạng lưới tưới tiêu và điều kiện hoạt động khác nhau.

Van rút không khí trong quá trình nạp đầy đường ống, giúp triệt tiêu hiệu quả các túi khí từ các đường ống điều áp và cho phép hút một lượng lớn khí trong trường hợp tháo nước mạng lưới.

Với thiết kế khí động học tiên tiến, lỗ đôi và thiết bị Bảo vệ Chống Nước va (tùy chọn), van này có khả năng bảo vệ tuyệt vời trước tình trạng tích tụ không khí và hình thành chân không, cùng sự cải thiện khả năng bít kín trong điều kiện áp suất thấp.

Được thiết kế riêng cho các ứng dụng tưới tiêu.



Tính năng và Lợi ích

- Thân van kiểu dòng chảy thẳng với lỗ thoát tự động có đường kính lớn: Cao hơn tốc độ dòng chảy thông thường.
- TẮM CHẶN ĐỘNG HỌC TOÀN THÂN DỰA TRÊN KHÍ ĐỘNG HỌC: Ngăn chặn đóng sớm mà không làm ảnh hưởng đến quá trình nạp hoặc xả khí.
- Bít kín động học: Ngăn chặn rò rỉ trong điều kiện áp suất thấp (1,5 psi; 0,1 bar).
- Cấu trúc nhỏ gọn, đơn giản và đáng tin cậy với các bộ phận có khả năng chống chịu hoàn toàn với sự ăn mòn, hóa chất và phân bón: Ít phải bảo trì hơn và tăng tuổi thọ.
- Thiết kế tuân theo các tiêu chuẩn chức năng.
- Nghiệm thu và Kiểm soát Chất lượng tại nhà máy: Kiểm thử và đo đặc hiệu suất cùng thông số kỹ thuật bằng bộ thử chuyên dụng, bao gồm cả điều kiện áp suất chân không.
- Van công trình đã kiểm chứng được thiết kế để sử dụng trong các ứng dụng tưới tiêu với chất lượng nước tương tự như nước sông, nước kênh, nước đập hoặc nước thải đã qua xử lý đạt độ tin cậy cao.

Các Tính năng & Phụ kiện Bổ sung

- Thiết bị Bảo vệ Chống Nước va (mã SP): Hoạt động êm ái hơn, tránh làm hỏng van và hệ thống.
- Ngăn chặn Dòng vào (mã IP): Ngăn chặn hút không khí trong các trường hợp có thể làm hỏng máy bơm, cần phải mồi lại hoặc làm gián đoạn ống luồn.
- Trang bị CỔNG BẢO DƯỠNG: Nút bịt 1/8"; DN3 hoặc 1/4"; DN6 để kết nối đồng hồ đo áp suất, làm điểm kiểm tra hoặc xả thử chức năng van khí.
- Điểm kiểm tra (mã T)
- Phần mở rộng với đầu ra hướng xuống, chỉ cho kích thước đầu vào 2-3"; DN50-80.

Ứng dụng thông dụng

- Mạng lưới Tưới tiêu Chính: Bảo vệ chống lại sự tích tụ không khí và hình thành chân không ở hạ lưu của máy bơm, dọc theo đường ống cấp và ở cao độ trong mạng lưới tưới tiêu chính.
- Các đầu Điều khiển Tưới tiêu: Bảo vệ chống lại sự tích tụ không khí và hình thành chân không tại các trạm lọc và bón phân và ở phía hạ lưu của các van điều khiển chính.
- Các hệ thống dùng cho Đất trồng trọt: Bảo vệ chống tích tụ không khí và hình thành chân không ở gần các đồng hồ nước và bộ điều tiết tự động.
- Tưới tiêu Cảnh quan: Bảo vệ chống tích tụ không khí và hình thành chân không.
- Các trạm bơm: Tối đa hóa hiệu suất bơm, khả năng mồi và giảm nguy cơ tăng áp trong các chế độ mất điện.



Các kết nối Đầu vào và Đầu ra

- Đầu vào: ren đực ¾-2"; DN20-50, Mặt bích 2-3"; DN50-80
- Đầu ra: Hướng sang bên 2"; Ren cái DN50 chỉ cho kích thước đầu vào 2-3"; DN50-80

Vật liệu

- Thân: Nylon gia cố bằng Thủy tinh
- Cụm Phao: Polypropylene, Nylon Gia cố bằng Thủy tinh
- Vật liệu đàn hồi: EPDM, Tùy chọn - Viton

Dữ liệu Hoạt động

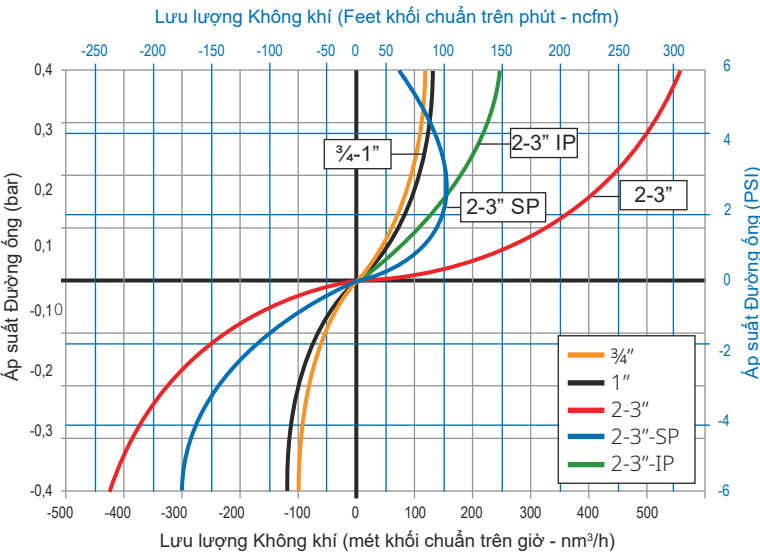
- Áp suất Danh định: 175 psi; ISO PN10 hoặc ISO PN12
- Áp suất hoạt động tối thiểu: 1,5 psi; 0,1 bar
- Áp suất hoạt động tối đa: 150 psi; 10 bar, 175 psi; 12 bar
- Môi trường và nhiệt độ hoạt động: Nước, 33-140°F; 1-60°C

Thông số kỹ thuật Lỗ thoát

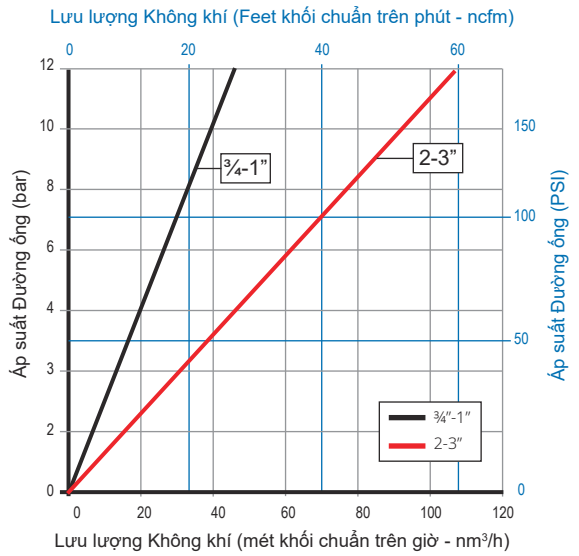
Đầu vào Kích thước	Lỗ thoát Tự động	Lỗ thoát Động học		Bảo vệ Chống Nước va		
	Diện tích	Đường kính	Diện tích	Số lỗ	Đường kính Lỗ	Tổng Diện tích
Inch vuông	Inch vuông	inch	Inch vuông	—	inch	Inch vuông
mm	mm vuông	mm	mm vuông		mm	mm vuông
¾" - 1"	0,008	0,795	0,497	—	—	—
DN20 - 25	5,4	20,2	320	—	—	—
2" - 3"	0,019	1,772	2,465	4	0,157	0,078
DN50 - 80	12,2	45,0	1.590		4	50

Biểu đồ Hiệu suất Lưu lượng Khí

Xả và Hút Không khí (Điều kiện Đầy Đường ống, Xả nước và Chân không)



Xả Khí (Hoạt động Chịu áp)

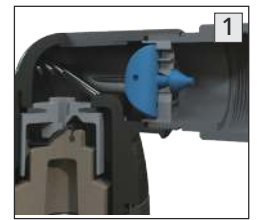
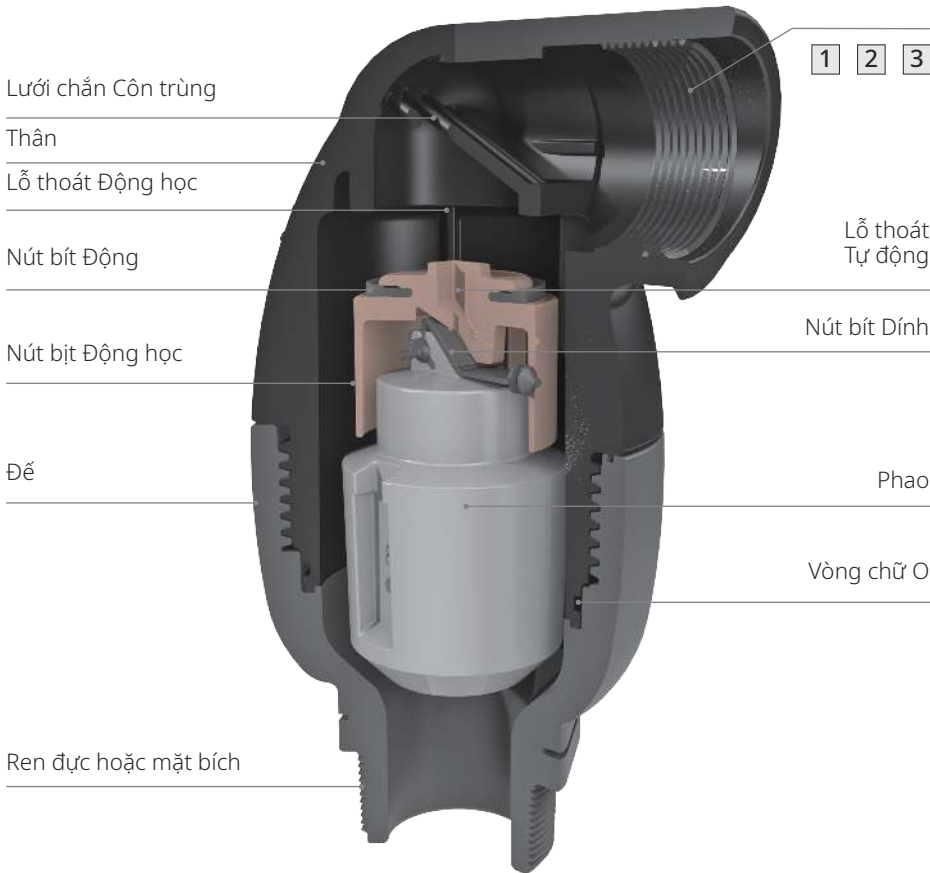


Biểu đồ xả khí và hút khí dựa trên các phép đo thực tế, được đo trên bộ thử Lưu lượng Khí Bermad, theo tiêu chuẩn EN-1074/4 và đề cập đến Đầu ra hướng sang bên. Sử dụng phần mềm Bermad Air để tối ưu hóa Kích thước & Vị trí của Van Khí.

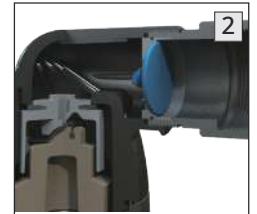


Mặt cắt

Khắc Ren Cái để trang bị thêm thiết bị Bảo vệ Chống Nước và (Mã SP) hoặc Ngăn chặn Dòng vào (Mã IP) hoặc đường thoát nước



Bảo vệ Chống Nước và (mã C10-SP), chỉ cho kích thước đầu vào 2-3"; DN50-80



Ngăn chặn Dòng vào (mã C10-IP), chỉ cho kích thước đầu vào 2-3"; DN50-80



Phần mở rộng với đầu ra hướng xuống, chỉ cho kích thước đầu vào 2-3"; DN50-80

Kích thước & Trọng lượng

Kích thước Đầu vào:	Kết nối	Rộng (D)	Cao (H)	Trọng lượng
inch	---	inch	inch	lbs
mm	---	mm	mm	Kg
3/4"-1"	Dạng ren	3,819	6,299	0,99
DN20-25		97	160	0,45
2"	Dạng ren	5,630	9,055	2,87
DN50		143	230	1,3
2"	Dạng mặt bích	6,496	9,449	4,30
DN50		165	240	1,95
3"	Dạng mặt bích	7,874	9,449	4,96
DN80		200	240	2,25